SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1584/QĐ-BVNĐĐN

Đồng Nai, ngày 23 tháng10năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026

Thuộc dự toán gói thầu Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày ngày 23/6/2023 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/ 2025 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 272/QĐ-SYT ngày 25/02/2026 của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai;

Căn cứ tờ trình số 130/TTr-P.TBYT ngày 25/9/2026 về việc phê duyệt Danh mục mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1574/QĐ-BVNĐĐN ngày 22/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026;

Căn cứ vào tờ trình số 151/TTr-PTBYT ngày 22/10/2026 và biên bản họp số 1578/BB-HĐTĐ ngày 23/10/2026 của Hội đồng thẩm định hồ sơ quyết định việc mua sắm tài sản công hàng hóa, dịch vụ về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Thiết bị Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Phòng Thiết bị Y tế chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phòng Thiết bị Y tế, Phòng Tài chính Kế toán và các phòng ban, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.TBYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG ĐỒNG NAI

LÊ ANH PHONG

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026

(Kèm theo Quyết định số: 1584 /QĐ-BVNĐĐN ngày 23/10/2026 của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai)

Stt	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tuỳ chọn mua thêm
1	Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai	Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026	Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026 (gồm 41 phần, chi tiết tại Phụ lục)	1.443.326.276	Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn, trong nước, qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 10 năm 2026	Theo đơn giá cố định	04 tháng (áp dụng cho từng phần)	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.443.326.276**								

DANH MỤC CÁC PHẦN (LÔ) CỦA GÓI THẦU

Gói thầu: Mua sắm bổ sung hóa chất, thuốc thử, chất hiệu chuẩn in vitro phục vụ chuyên môn trong thời gian chờ kết quả đấu thầu rộng rãi năm 2026

(Kèm theo Quyết định số: 1584/QĐ-BVNĐĐN ngày 23/10/2026 của Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai)

STT	Tên phần (lô)	Thời gian thực hiện	Giá phần (đồng)
1	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm tổng phân tích tế bào máu số 1	04 tháng	25.065.000
2	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm tổng phân tích tế bào máu số 2	04 tháng	122.306.000
3	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm tổng phân tích tế bào máu số 3	04 tháng	119.802.000
4	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm điện di mao quản hiện có của bệnh viện	04 tháng	80.918.250
5	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm đông máu tự động	04 tháng	141.678.558
6	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm điện giải đồ	04 tháng	14.750.010
7	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang hiện có của bệnh viện	04 tháng	98.962.332
8	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm sinh hóa	04 tháng	225.050.259
9	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm khí máu	04 tháng	3.500.025
10	Hóa chất sử dụng cho máy xét nghiệm tổng phân tích nước tiểu	04 tháng	17.766.000
11	Hóa chất sử dụng cho máy định danh và kháng sinh đồ tự động số 1	04 tháng	102.480.500
12	Hóa chất sử dụng cho máy định danh và kháng sinh đồ tự động số hiện có của bệnh viện	04 tháng	141.375.000
13	Hóa chất sử dụng cho máy cấy máu tự động hiện có của bệnh viện	04 tháng	37.500.000
14	Giemsa	04 tháng	4.200.000
15	Hồng cầu mẫu	04 tháng	3.376.800
16	Bộ kit hồng cầu mẫu sàng lọc kháng thể bất thường	04 tháng	8.325.450
17	Test nhanh 4 tác nhân (COVID-19, RSV, ADENO, FLU A/B)	04 tháng	76.000.000
18	Test nhanh chuẩn đoán viêm gan B	04 tháng	1.790.250

STT	Tên phần (lô)	Thời gian thực hiện	Giá phần (đồng)
19	Test nhanh chuẩn đoán HIV	04 tháng	1.567.950
20	Chất nội kiểm dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa mức 2	04 tháng	8.010.000
21	Chất nội kiểm dùng cho máy xét nghiệm sinh hóa mức 3	04 tháng	8.010.000
22	Bột môi trường vi sinh MacConkey	04 tháng	3.850.000
23	Bột môi trường vi sinh Blood Agar Base	04 tháng	11.160.000
24	Sabouraud Dextrose Agar (SAB - 90mm)	04 tháng	2.583.000
25	Chromogenic UTI Agar	04 tháng	924.000
26	HTM (Haemophilus test medium)	04 tháng	1.197.000
27	Môi trường nuôi cấy - Mueller Hinton Agar Base + 5% Sheep Blood	04 tháng	198.450
28	Nước muối sinh lý vô trùng (NS 0.85%)	04 tháng	1.470.000
29	COAGULASE TEST	04 tháng	4.095.000
30	Đĩa giấy Optochin (P)	04 tháng	210.000
31	Đĩa giấy Bacitracin (A)	04 tháng	210.000
32	Bộ nhuộm Gram	04 tháng	439.992
33	Bộ định danh que giấy X/V/XV	04 tháng	504.000
34	Bộ định danh trực khuẩn gram âm bằng các thử nghiệm sinh hóa	04 tháng	1.008.000
35	BHI broth	04 tháng	735.000
36	Chromoagar Candida	04 tháng	420.000
37	Novobiocin (NV)	04 tháng	84.000
38	Đĩa kháng sinh các loại	04 tháng	7.484.400
39	Blood Agar Base + 5% Sheep Blood	04 tháng	3.255.000
40	Môi trường nuôi cấy - Mueller Hinton Agar	04 tháng	904.050
41	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao dụng cụ nội soi và các dụng cụ không chịu nhiệt	04 tháng	160.160.000
Tổng cộng (41 phần)			**1.443.326.276**